TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SẦM SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 06/9/2024
V/v: *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SẦM SƠN –TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phong

Các Hội thẩm nhân dân: 1 - Ông Nguyễn Văn Thơm

2 - Bà Trịnh Thị Cúc

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Bá Huy - Thư ký tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sầm Sơn, không tham gia phiên tòa.*

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, Tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 91/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2024 về việc *"Ly hôn"*.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXX-ST ngày 19 tháng 8 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 30/8/2024, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thiêm – Sinh năm 1984

Địa chỉ: TDP Khanh Tiến, phường Trung Sơn, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Việt – Sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: TDP Nam Hải, phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên tòa nguyên đơn, bị đơn vắng mặt. (Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22 tháng 6 năm 2024 cũng như qua khai báo, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thiêm, trình bày: Chị và anh Việt kết hôn với nhau vào năm 2005, trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới theo phong tục địa phương, có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc, được khoảng 5 năm đầu thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi vã xô xát lẫn nhau, từ năm 2013 chị và anh đã sống ly thân nhau, không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị xét thấy tình cảm giữa anh và chị không còn, hôn nhân không có hạnh phúc, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Việt.

- Về con chung: Chị và anh Việt có một con chung là cháu Nguyễn Hữu Phong, sinh ngày 28/3/2006, hiện nay cháu đã thành niên và phát triển bình thường, nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. ***Về tố tụng:***

Chị Nguyễn Thị Thiêm khởi kiện anh Nguyễn Hữu Việt là loại án: Ly hôn. Anh Việt có hộ khẩu thường trú tại phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sầm Sơn và được tòa án thụ lý theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Hữu Việt đã được thông báo thụ lý vụ án và triệu tập đến tòa án làm việc vào các ngày 02/7 và ngày 09/8, thủ tục triệu tập hợp lệ nhưng anh Việt không đến Tòa án làm việc, không có lý do của việc vắng mặt. Tòa án tiến hành ra thống báo kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và đã tiến hành giao thông báo này đến các đương sự để làm việc vào ngày 16/8/2024 nhưng anh Việt vẫn vắng mặt không có lý do, việc vắng mặt của anh Việt thuộc trường hợp cố tình trốn tránh. Vì vậy Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử và giao hợp lệ quyết định xét xử, nhưng anh Việt vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa và mở lại phiên tòa lần thứ hai nhưng anh Việt vẫn vắng mặt không có lý do; Chị Thiêm có đơn xin xét xử vắng mặt, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Thiêm, anh Việt là đúng với quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2]. ***Về tình trạng hôn nhân và yêu cầu xin ly hôn:***

Chị Nguyễn Thị Thiêm và anh Nguyễn Hữu Việt kết hôn với nhau là do hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Trung Sơn, vào năm 2005. Tại thời điểm đăng ký kết hôn, cả hai bên anh chị đều đủ tuổi kết hôn, không vi phạm điều 8 luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, như vậy hôn nhân giữa anh Việt và chị Thiêm được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi cưới, vợ chồng chung sống hạnh phúc, được 5 năm đầu thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp tính nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm, cãi vã, xô xát lẫn nhau, không tôn trọng nhau; Quá trình giải quyết vụ án, anh Việt không đến Tòa án làm việc, không quan tâm đến yêu cầu của chị Thiêm. Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị không đáp ứng được với quy định tại khoản 3 Điều 2 về nguyên tắc cơ bản của chế độ hôn nhân gia đình và Điều 19 về tình nghĩa vợ chồng của Luật Hôn nhân và gia đình 2014. Tình cảm giữa hai anh chị thực sự không còn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nghĩ nên chấp nhận yêu cầu xin được ly hôn của chị Thiêm là phù hợp với quy định tại Điều 56 luật HNGĐ.

Về con chung: Chị Thiêm và anh Việt có một con chung là Nguyễn Hữu Phong, sinh ngày 28/3/2006, hiện nay cháu đã thành niên và phát triển bình thường, nên chị không yêu cầu tòa án giải quyết, nên miễn xét.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu tòa án giải quyết nên miễn xét.

[3]. ***Về án phí:*** Chị Thiêm thuộc trường hợp phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo qui định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng DS và điểm a, khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.
- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a, b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Khoản 4 Điều 147, Điều 271, Điều 273 BLTTDS.
- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí toà án.

- Về hôn nhân. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Thiêm. Chị Nguyễn Thị Thiêm được ly hôn anh Nguyễn Hữu Việt.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thiêm phải nộp 300 000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Thiêm đã nộp theo biên lai kí hiệu: BLTU/24 số 0001105, ngày 26/7/2024 của Chi cục Thi hành án DS thành phố Sầm Sơn (Chị Thiêm đã nộp đủ tiền án phí).

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt các đương sự;

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND Sầm Sơn;
- VKSND tỉnh;
- Chi cục THA
- UBND phường Trung Sơn;
- Phòng KTNV Tòa án Tỉnh;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phong